SAO Y
Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An
Thời gian ký: 15/11/2021 14:45:33 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:658 /KH- UBND	*Nghệ An, ngày 15 tháng 11 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Quyết định số 176/QĐ-TTg ngày 05/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 176/QĐ-TTg ngày 05/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện gồm các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhằm phát triển thị trường lao động toàn diện, bền vững theo hướng hiện đại, hiệu quả phù hợp với tình hình, đặc điểm địa phương làm cơ sở, động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong giai đoạn mới.

2. Đề ra các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể đối với các cơ quan, đơn vị có liên quan và các địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ và hiệu quả; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương trong triển khai tổ chức thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo tiền đề vững chắc cho việc xây dựng và phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường lao động, góp phần huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng hiện đại, bảo đảm kết nối thị trường lao động trong tỉnh với thị trường lao động của các tỉnh, thành phố trong nước và thị trường lao động quốc tế. Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, tác động sâu rộng đến mọi mặt của đời sống kinh tế, xã hội, từ đó đặt ra mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp thực hiện nhiệm vụ kép vừa chống dịch vừa giải quyết tốt việc làm cho lao động để phát triển thị trường lao động, phát triển kinh tế - xã hội, phục hồi sản xuất, kinh doanh, đảm bảo an sinh, trật tự an toàn xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tăng số lao động có kỹ năng phù hợp với nhu cầu thị trường lao động.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 31% vào năm 2025 và đạt 36,5% vào năm 2030.

- Tỷ lệ lao động có các kỹ năng công nghệ thông tin đạt 80% năm 2025 và 90% năm 2030.

b) Tạo việc làm tốt hơn cho người lao động.

- Phấn đấu đến năm 2030 duy trì tỷ lệ thất nghiệp chung ở mức thấp dưới 1%, tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 3%.

- Tỷ trọng lao động làm việc trong ngành nông nghiệp đến năm 2025 giảm còn dưới 30% và đến năm 2030 dưới 20%.

- Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân 15%/năm.

c) Giảm tỷ lệ thanh niên không có việc làm, không đi học hoặc không được đào tạo.

- Phấn đấu giảm tỷ lệ thanh niên không có việc làm, không đi học hoặc không được đào tạo dưới 8%.

- Phấn đấu giải quyết việc làm cho chiến sỹ công an hoàn thành nghĩa vụ, bộ đội xuất ngũ, đối tượng mãn hạn tù, dân tộc thiểu số và miền núi, lao động ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo, lao động từ vùng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trở về địa phương đạt từ 85-90% tổng số nhu cầu đối tượng cần tìm kiếm việc làm.

- Duy trì tỷ lệ thất nghiệp thanh niên thành thị ở mức thấp dưới 7%, tỷ lệ thiếu việc làm của thanh niên nông thôn dưới 6%.

d) Đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho người lao động.

Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 27% vào năm 2025 và đạt 37% năm 2030, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm khoảng 10% lực lượng lao động vào năm 2025 và chiếm khoảng 17% lực lượng lao động vào năm 2030.

e) Đầu tư, phát triển giao dịch việc làm, hệ thống thông tin thị trường lao động quốc gia hiện đại, đồng bộ, thống nhất và có sự liên thông giữa các hệ thống thông tin, cụ thể:

- Năm 2025 có 80% và năm 2030 có trên 90% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông được hướng nghiệp.

- Năm 2025 có 40% và năm 2030 có 45% lao động được hệ thống Trung tâm dịch vụ việc làm tư vấn, giới thiệu có việc làm.

- Đến năm 2025, hoàn thành việc xây dựng hạ tầng kỹ thuật, các phần mềm ứng dụng, hệ thống kết nối, chia sẻ tích hợp dữ liệu và thực hiện chuyển đổi, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu quốc gia về lao động.

Từ năm 2026, đưa cơ sở dữ liệu quốc gia về lao động vào quản lý và khai thác sử dụng, kết nối chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia khác. Đến năm 2030, hệ thống thông tin thị trường lao động được hiện đại hóa, dữ liệu được liên thông giữa các tỉnh trên toàn quốc và mở rộng kết nối với thị trường quốc tế.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về thể chế, chính sách pháp luật.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về cung - cầu lao động, kết nối cung - cầu lao động để phù hợp với quy luật của thị trường lao động và phù hợp với lợi ích chính đáng, hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động.

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề án hỗ trợ tạo việc làm, đào tạo nghề, thông tin thị trường lao động, kế hoạch hỗ trợ tạo việc làm, tham gia thị trường lao động cho các nhóm lao động đặc thù (người khuyết tật; người lao động dân tộc thiểu số; lao động khu vực nông thôn; quân nhân xuất ngũ; đối tượng mãn hạn từ, học sinh, sinh viên mới tốt nghiệp các trường đại học và hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp).

- Rà soát, đề xuất xây dựng cơ chế phối hợp, kết nối, truyền tải, chia sẻ dữ liệu về lao động, việc làm với cơ sở dữ liệu của các Sở, ngành, địa phương, các đơn vị giáo dục – đào tạo, các doanh nghiệp, .v.v.

- Tư vấn pháp luật về quan hệ lao động, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến thị trường lao động cho các doanh nghiệp và nhân dân hiểu rõ tầm quan trọng của thị trường lao động.

- Tổ chức tổng kết đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về thị trường lao động.

- Kiến nghị Trung ương sửa đổi bổ sung hệ thống chính sách, bộ máy quản lý hệ thống thông tin thị trường lao động, kết nối liên thông thông tin thị trường lao động.

- Đầu tư, phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động, tổ chức giao dịch việc làm.

2. Hỗ trợ phát triển cung - cầu lao động

- Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề trước khi đi làm cho sinh viên mới tốt nghiệp; các chương trình đào tạo nâng cao kỹ năng cho lao động trong quá trình làm việc, phù hợp với tính chất đặc thù của từng đối tượng lao động. Khuyến khích doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động tham gia vào quá trình giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.

- Nghiên cứu đưa các chương trình, nội dung đào tạo kỹ thuật số cho người dân theo các cấp độ từ cơ bản đến nâng cao. Khuyến khích tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số ngắn hạn cho người dân; các lớp đào tạo, đào tạo lại theo hình thức thường xuyên, linh hoạt cho người lao động.

- Khuyến khích doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động tham gia vào quá trình giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp để chương trình, nội dung đào tạo gắn liền với thực tiễn, đào tạo theo vị trí việc làm, theo nhu cầu thị trường lao động, đồng thời doanh nghiệp sẽ tham gia vào xây dựng chương trình đào tạo và giám sát cả quá trình đào tạo đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.

3. Hỗ trợ phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động, kết nối cung - cầu lao động.

- Tổ chức thực hiện thu thập, cập nhật, lưu trữ, tổng hợp dữ liệu về thông tin thị trường lao động theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu về người lao động có sự kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu dân cư, đăng ký doanh nghiệp, bảo hiểm xã hội.

- Xây dựng, triển khai giải pháp để số hóa, cập nhật thông tin dữ liệu về người lao động, lưu trữ và quản lý dữ liệu tập trung cấp tỉnh, có sự kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu dân cư, đăng ký kinh doanh, bảo hiểm xã hội.

- Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm Dịch vụ việc làm Nghệ An để phục vụ việc thu thập, lưu trữ số liệu, phân tích và dự báo về cung cầu lao động phục vụ yêu cầu quản lý, phân tích, chia sẻ, công bố thông tin về thị trường lao động của tỉnh, kết nối thông tin thị trường lao động, phân tích, dự báo thị trường lao động của tỉnh, kết nối với các địa phương, khu vực và cả nước.

- Ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ mới trong hoạt động giao dịch việc làm, cung cấp, phổ biến thông tin thị trường lao động đến các tổ chức, cá nhân.

- Triển khai cung cấp, phổ biến thông tin thị trường lao động đến các tổ chức, cá nhân bằng nhiều hình thức như cung cấp tài liệu tuyên truyền, tập huấn, diễn đàn, phiên giao dịch việc làm, ứng dụng trên thiết bị di động thông minh để các tổ chức, cá nhân cung cấp và được tiếp nhận thông tin thị trường lao động đầy đủ, kịp thời, chính xác.

- Tổ chức các chương trình hướng nghiệp đa dạng về đối tượng, nội dung và hình thức, linh hoạt địa điểm, đào tạo đội ngũ nhân sự tham gia tổ chức hướng nghiệp cho học sinh, sinh viên.

- Phổ biến các hệ thống chứng nhận nghề, kỹ năng nghề theo tiêu chuẩn quốc tế hỗ trợ người lao động tham gia các thị trường lao động trong và ngoài nước.

- Triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển các thị trường lao động đặc thù, nhất là phát triển thị trường lao động khu vực nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số, thị trường lao động trình độ cao.

4. Hỗ trợ phát triển lưới an sinh và bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Tăng cường khả năng tiếp cận chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động nhằm bảo đảm đời sống của người dân và duy trì sản xuất.

- Thúc đẩy vai trò và hoạt động của Liên đoàn Lao động tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các hội nghề nghiệp để phát triển thành viên, kết nối, chia sẻ trao đổi thông tin giữa người lao động làm việc trong cùng lĩnh vực, từ đó nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ quyền lợi cho lao động cũng như góp phần thực hiện tốt hơn các chính sách phát triển nguồn nhân lực.

- Xây dựng cơ chế cung cấp thông tin và dịch vụ tư vấn pháp lý cho người lao động tham vấn khi cần thiết.

- Đa dạng hóa các gói dịch vụ an sinh xã hội cung cấp cho người lao động về hình thức, phương thức, mức đóng góp và mức được hưởng; đơn giản hóa thủ tục hành chính và xây dựng cơ chế cung cấp các hỗ trợ hành chính và pháp lý cần thiết cho người lao động tham gia các chương trình an sinh tự nguyện.

5. Nâng cao hiệu quả tổ chức, vận hành thị trường lao động.

- Tiếp tục sắp xếp, đổi mới tổ chức và quản lý nhà nước về việc làm và thị trường lao động, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị việc làm và thị trường lao động theo hướng thống nhất, rõ ràng về chức năng nhiệm vụ và cơ chế phối hợp.

- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về pháp luật lao động, quan hệ lao động và trách nhiệm, lợi ích của các đối tác xã hội trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả, năng suất và tính cạnh tranh của nền kinh tế.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chế tài xử lý đối với những hành vi vi phạm quy định pháp luật về lao động, đặc biệt về ký kết hợp đồng lao động, đóng bảo hiểm xã hội và các chế độ an sinh xã hội khác cho người lao động.

- Xây dựng hệ thống chỉ số đánh giá phát triển thị trường lao động, việc làm và thu nhập theo hướng so sánh trong khu vực và trong nước; đánh giá về chênh lệch trong mức độ phát triển thị trường lao động, khả năng tạo việc làm, thu nhập của người lao động.

- Tăng cường học tập, chia sẻ kinh nghiệm, quản trị thị trường lao động.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản quy định chi tiết Luật.

2. Một phần kinh phí đã chuyển nộp vào ngân sách tỉnh xử lý khoản tiền ký quỹ theo Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện thí điểm tiền ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

3. Nguồn từ Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp.

4. Nguồn xã hội hóa cho hoạt động dịch vụ việc làm theo quy định của pháp luật và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tổ chức triển khai các quy định của pháp luật về lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp, bảo hiểm xã hội trên cơ sở rà soát, đánh giá sửa đổi, bổ sung Luật Việc làm, Luật Bảo hiểm xã hội và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan; nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ tạo việc làm, khuyến khích doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội nghề nghiệp tham gia vào đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.

- Tổ chức thu thập thông tin thị trường lao động, kết nối cung - cầu lao động.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đánh giá; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các Sở, ngành liên quan để phát triển các kế hoạch đào tạo, nhằm phát triển nguồn nhân lực đáp ứng theo yêu cầu của thị trường lao động. Tổ chức các Chương trình giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh giáo dục phổ thông trong trường học và các cơ sở giáo dục khác.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, các sở ngành liên quan và các huyện, thành phố, thị xã để triển khai các hoạt động nhằm khuyến khích các hộ kinh doanh chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, các sở ngành liên quan và các huyện, thành phố, thị xã để xây dựng, phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động.

4. Sở Tài chính: Chủ trì tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về phân cấp của Luật ngân sách nhà nước.

5. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ngành có liên quan nghiên cứu mở rộng đối tượng, phạm vi và cải cách thủ tục hành chính thu hút sự tham gia bảo hiểm y tế của Nhân dân.

6. Bảo hiểm xã hội tỉnh Nghệ An: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu các cơ chế, chính sách, đề xuất giải pháp phát triển số người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tự nguyện, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và khắc phục tình trạng nợ đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của các doanh nghiệp, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Thông tin và Truyền thông: Định hướng cho các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, các trang thông tin điện tử (website), bản tin của các cơ quan nhà nước, đoàn thể doanh nghiệp về thực hiện hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

8. Báo Nghệ An, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh: Tăng cường thời lượng phát sóng, đưa tin bài, ảnh; phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng các chuyên đề, bản tin về kết nối Cung – Cầu; nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm hay hiệu quả góp phần tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác hỗ trợ phát triển thị trường lao động.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; chủ động bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch thu thập, phân tích thông tin thị trường lao động hằng năm thực hiện Kế hoạch hỗ trợ phát triển thị trường lao động và đề xuất các giải pháp phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, giảm tỷ lệ nợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch hỗ trợ phát triển thị trường lao động về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh

- Thực hiện chức năng hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, tổ chức các sàn giao dịch việc làm, cung ứng lao động trên địa bàn tỉnh. Là cơ quan đầu mối thực hiện chức năng kết nối thông tin giữa người lao động và người sử dụng để giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh. Tổ chức các hoạt động giao dịch việc làm; Tăng cường độ, số lượng phiên giao dịch việc làm tại Trung tâm và các huyện, thành, thị.

- Thực hiện kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND tỉnh triển khai Quyết định số 2269/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của đơn vị thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp".

- Chủ động phối hợp với các cán bộ đầu mối của Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam, các Doanh nghiệp, và cán bộ đầu mối cấp huyện, cấp xã được giao nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp tuyển lao động để lựa chọn, bố trí địa điểm phỏng vấn, tư vấn, giới thiệu việc làm đảm bảo yêu cầu an toàn phòng chống dịch cho doanh nghiệp và người lao động gặp gỡ, tuyển dụng. Quan tâm và chuẩn bị cơ sở hạ tầng thiết bị, để kết nối việc làm online giữa người lao động và chủ sử dụng lao động, tại sàn giao dịch việc làm cố định, lưu động.

- Thường xuyên phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm các tỉnh, thành phố khác để hỗ trợ các doanh nghiệp tuyển dụng lao động ngoài tỉnh (thông qua hình thức trực tuyến Online) khi nguồn cung trong tỉnh đáp ứng đủ điều kiện.

- Ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ mới, đầu tư nâng cấp trang thiết bị và cơ sở vật chất trong hoạt động giao dịch việc làm; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân sự làm công tác dịch vụ việc làm về kiến thức, kỹ năng thu thập, xử lý, khai thác thông tin thị trường lao động phục vụ tư vấn, giới thiệu việc làm, kết nối cung - cầu lao động; chú trọng công tác hỗ trợ tìm kiếm việc làm cho lao động từ vùng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trở về địa phương.

11. Đề nghị Liên đoàn lao động tỉnh

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam và các Sở, ngành có liên quan để phát triển các dịch vụ thiết yếu cho người lao động, đặc biệt người lao động làm trong các khu, cụm công nghiệp.

- Chủ trì, tuyên truyền, hướng dẫn các cấp công đoàn phối hợp, tham gia với người sử dụng lao động, thủ trưởng cơ quan, đơn vị xây dựng và thực hiện

tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao kỹ năng thương lượng, đối thoại cho cán bộ công đoàn cơ sở góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh; Hội Nông dân Việt Nam tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

- Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lao động và thị trường lao động đến các thành viên của tổ chức.

- Theo dõi, quản lý và hỗ trợ kịp thời thành viên của tổ chức khi tham gia thị trường lao động, tham gia đào tạo và nâng cao trình độ, tay nghề.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân yêu cầu các sở, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận:
- Bộ Lao động-TB và XH;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT VX UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- UBMT TQ và các tổ chức CT – XH cấp tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Nghệ An, Cổng TTĐT tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- TT dịch vụ việc làm tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (TP, D).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Đình Long